

Số: /2020/NQ-HĐND

Kon Tum, ngày tháng năm

NGHỊ QUYẾT

Về phân cấp thẩm quyền quyết định việc khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHOÁ XI KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

Xét Tờ trình số 59/TTr-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo nghị quyết về phân cấp thẩm quyền quyết định việc khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum; Báo cáo số 196/BC-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2020 và Báo cáo số 198/BC-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp thu, giải trình ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu, thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; thẩm quyền quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Nhà nước đầu tư, quản lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (*sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện*).

d) Các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được giao quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi và tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi cấp tỉnh quản lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi cấp huyện quản lý.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn toàn tỉnh.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh (*trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 của Nghị định số 129/2017/NĐ-CP*).

Điều 5. Thẩm quyền quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn toàn tỉnh. Trường hợp bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn liền với đất, mặt nước thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 6. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được thanh lý theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ, thì thẩm quyền quyết định đưa vật tư thu hồi vào sử dụng (*loại vật tư, thời hạn đưa vào sử dụng*), như sau:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc đưa vật tư thu hồi vào sử dụng từ thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi cấp tỉnh quản lý.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc đưa vật tư thu hồi vào sử dụng từ thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi cấp huyện quản lý.

Điều 7. Thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại thuộc phạm vi cấp tỉnh quản lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại thuộc phạm vi cấp huyện quản lý.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khoá XI Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 7 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác Đại biểu Quốc hội;
- Bộ Tư pháp (*Cục Kiểm tra văn bản QPPL*);
- Bộ Tài chính (*Vụ Pháp chế*);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

PHÓ CHỦ TỊCH

Kring Ba